

Số: 17/2025/QĐST-VHNGĐ

Vĩnh Cửu, ngày 27 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU - TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ khoản 2 Điều 149, 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 39/2025/TLST-VHNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Nhà không số, Tổ D, ấp A, xã M, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

2. Bà Lê Thị Toàn V, sinh năm 1998;

Địa chỉ: Nhà không số, Tổ B, ấp D, xã M, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Xuân H và bà Lê Thị Toàn V xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn đoàn tụ nên thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông H, bà V có 03 con chung là cháu Nguyễn Lê Ngọc V1, sinh ngày 10/06/2016; cháu Nguyễn Lê Văn H1, sinh ngày 19/01/2018 và cháu Nguyễn Lê Gia H2, sinh ngày 31/03/2023. Bà V, ông H thỏa thuận giao 03 con chung là cháu V1, cháu H1 và cháu H2 cho bà V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời, ông H không cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Ông H, bà V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông H, bà V xác định không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Ông H, bà V tự nguyện nộp theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Xuân H và bà Lê Thị Toàn V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Lê Ngọc V1, sinh ngày 10/06/2016; cháu Nguyễn Lê Văn H1, sinh ngày 19/01/2018 và cháu Nguyễn Lê Gia H2, sinh ngày 31/03/2023 cho bà V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời, ông H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông H, bà V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Ông H, bà V xác định không có, không yêu cầu Tòa giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Ông H, bà V mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã mỗi người đã nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0025077 và 0025078 cùng ngày 13/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu. Các đương sự đã nộp xong tiền lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Nơi đăng ký kết hôn (Ủy ban nhân dân xã Mã Đà, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai - Giấy chứng nhận kết hôn số 37 ngày 18/6/2016);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Huy Công

